

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:12/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 17-3-2020
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Phước Công;
2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 864/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXX-ST ngày 07 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Hồng H, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: ấp N, xã N1, huyện C, tỉnh An Giang; Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1983, địa chỉ cư trú: ấp L, xã L1, huyện C, tỉnh An Giang; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn Trần Thị Hồng H trình bày: Bà và ông D do quen biết tìm hiểu đi đến hôn nhân vào năm 2004, không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường xuyên cự cãi và đã ly thân từ đó, nhận thấy hiện nay không còn tình cảm với nhau nên bà H xin ly hôn với ông Nguyễn Văn D.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Kiều O, sinh ngày 04/01/2005, hiện do bà H đang nuôi dưỡng, khi ly hôn bà H yêu cầu được tiếp

tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn D đã được tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên hòa giải nhưng ông không gửi văn bản ghi ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Trần Thị Hồng H khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp về ly hôn với ông Nguyễn Văn D. Ông D có nơi cư trú số 165, ấp L, xã L1, huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Ông Nguyễn Văn D đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Trần Thị Hồng H và ông Nguyễn Văn D hai người chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật cho nên quan hệ hôn nhân giữa hai người không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng, khi có yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn thì Tòa án không công nhận vợ chồng là phù hợp với Điều 14 và Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung: Bà H xác định vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thị Kiều O, sinh ngày 04/01/2005, khi ly hôn bà H yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy con chung hiện còn nhỏ và bà H đang nuôi dưỡng chăm sóc tốt, ông D không tranh chấp về việc nuôi con chung, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bà H được tiếp tục nuôi con chung là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Về việc cấp dưỡng nuôi con: do bà H không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến;

[2.4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[3] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 53, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Hồng H.

1) Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Trần Thị Hồng H và ông Nguyễn Văn D là vợ chồng do hai người chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng.

2) Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Hồng H được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Thị Kiều O, sinh ngày 04/01/2005. Ông D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3) Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

4) Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

5) Về án phí: Bà Trần Thị Hồng H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007628 ngày 11/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Trần Thị Hồng H đã nộp đủ.

6) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng